

Số: 140/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 107/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T , sinh năm 1982**

HKTT và trú tại: Thôn X), huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Hoàng Anh T1 , sinh năm 1981**

HKTT và trú tại: A, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2025;

XÉT THẤY

Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Hoàng Anh T1 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/12/2003 (Giấy chứng nhận kết hôn số 108 quyển số 01) tại UBND xã Thạch Bàn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội (Nay là UBND phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội). Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/03/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: *Chị Nguyễn Thị Thu T* và anh *Hoàng Anh T1*.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung:*** Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Hoàng Anh T1 có 02 con chung là cháu Hoàng Phương L, sinh ngày 10/01/2005 và Hoàng Minh H, sinh ngày 24/8/2018. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất để chị Nguyễn Thị Thu T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Minh H. Cháu Hoàng Phương L đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hoàng Anh T1 có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung là các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình:*** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

- ***Về tài sản chung:***

+ Động sản: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

- ***Về công nợ chung:*** Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0051713 ngày 05 tháng 03 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên. Số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước.

4. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSDN quận Long Biên;
- UBND phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh